

Bản án số: 45/2017/HS-ST
Ngày 20 -7- 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LA, TỈNH SƠN LA
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Điều Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Quyết và ông Phạm Hồng Thái

Thư ký phiên toà: Bà Quảng Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Mường La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên toà:
Ông Tạ Văn Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2017 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã MB huyện ML xét
xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2017/TLST - HS ngày 26 tháng 5
năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2017/HSST – QĐ ngày 10
tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Lò Văn C sinh ngày 8/9/1994 tại xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nơi cư
trú: Bản B, xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn
hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Con ông Lò Văn X và bà Lò Thị S;
Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 15/4/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Mường
La xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về
tội Trộm cắp tài sản; Tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày
13/01/2017 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Cầm Kim L, Trợ giúp viên pháp lý Trung
tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ
án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12giờ 45 phút ngày 13/01/2017 Lò Văn C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu đen, biển kiểm soát 26K4 – 9661 của gia đình ra trạm xăng bản G, xã MB, huyện ML để mua xăng thì gặp Quảng Văn Q. Q hỏi C có hêrôin bán không. C nói “Có”, Q đưa cho C 200.000đ. C nhận tiền đồng thời lấy gói hêrôin trong túi áo khoác bên phải đang mặc đưa cho Q. Q nhận gói hêrôin thì bị tổ công tác Công an huyện Mường La bắt quả tang. Ngoài ra C và Q còn khai nhận vào tháng 12/2016 C có bán cho Q 01 gói hêrôin với số tiền 50.000đ tại khu vực sân bóng bản B, xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La, số tiền này C đã chi tiêu cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 gói giấy bạc màu vàng bên trong đựng chất bột màu trắng do Quảng Văn Q giao nộp; 02 tờ tiền Polyme có mệnh giá 100.000đ do Lò Văn C giao nộp; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu đen, biển kiểm soát 26K4 – 9661.

Ngày 13/01/2017 cơ quan điều tra Công an huyện Mường La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả cân tịnh: Số bột màu trắng thu giữ có khối lượng 0,04 gam; lấy 0,04 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu CQ.

Tại kết luận giám định số 183/KLMT ngày 16/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu CQ là chất ma túy; loại chất Heroine.

Do có hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 351/KSĐT- MT ngày 25-5-2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La đã truy tố bị cáo Lò Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lò Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lò Văn C đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm o, p khoản 1 điều 46, điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự xử phạt Lò Văn C từ 07 năm đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì công văn Công an huyện Mường La đã được niêm phong dán kín, bên trong đựng vỏ phong bì cũ + giấy gói cũ là vật chứng không có giá trị sử dụng. Tịch thu sung quỹ số tiền 200.000đ do phạm tội mà có. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo bà Cầm Kim L trình bày lời bào chữa: Nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải do đó đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Về án phí căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo thuộc hộ nghèo, cận nghèo nên đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo Lò Văn C, người bào chữa không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn C khai nhận: Vào ngày 13/01/2017 đã có hành vi bán trái phép 0,04 gam hêrôin cho Quảng Văn Q với giá 200.000đ tại khu vực trạm xăng bản G, xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La nhằm mục đích kiếm lời thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Ngoài lần phạm tội trên vào tháng 12/2016 tại khu vực

sân bóng bản B, xã MB, huyện ML, C còn bán cho Q 01 gói hêrôin với số tiền 50.000đ.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người mua hêrôin là Quàng Văn Q, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi trên của bị cáo Lò Văn C đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Mường La đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng. Bản thân bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi bán trái phép chất ma túy là phạm tội nhưng vì háms lợi bị cáo đã nhiều lần cố tình thực hiện. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài lần phạm tội này bị cáo còn tự khai nhận hành vi phạm tội trước đó (tháng 12/2016 C có bán cho Q 01 gói hêrôin với số tiền 50.000đ tại khu vực sân bóng bản B, xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La) do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do đó cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra, xét bị cáo không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Quàng Văn Q là đối tượng nghiện ma túy, mua hêrôin của Lò Văn C để sử dụng, tuy nhiên trọng lượng ma túy không đủ để truy cứu trách nhiệm hình

sự. Số hêrôin Q mua của C tháng 12/2016, Q đã sử dụng hết nên không thu giữ được, không xác định được khối lượng. Do đó ngày 2/04/2017 Công an huyện Mường La đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Quảng Văn Q là có căn cứ.

Về nguồn gốc số hêrôin Lò Văn C khai mua của Lò Văn P, trú tại bản Búng, xã Mường Bú, huyện Mường La, cơ quan điều tra đã xác minh tại bản B có Lò Văn P, sinh năm 1983 là đối tượng nghiện sử dụng chất ma túy nhưng không có mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền không biết P đi đâu. Ngoài lời khai của Lò Văn C cơ quan điều tra không thu được chứng cứ nào khác nên chưa đủ căn cứ xử lý Lò Văn P.

Vật chứng vụ án: 01 chiếc phong bì công văn Công an huyện Mường La đã được niêm phong dán kín bên trong có vỏ phong bì cũ, giấy gói cũ là vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Số tiền 200.000đ thu giữ của C xác định là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu đen, biển kiểm soát 26K4 – 9661 Lò Văn Cường sử dụng vào việc phạm tội. Kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của mẹ đẻ bị cáo bà Lò Thị S. Bà S không biết bị cáo Lò Văn C sử dụng xe vào việc phạm tội do đó Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà S quản lý là có căn cứ cần chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 2 điều 194; điểm o,p khoản 1 điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Lò Văn C: 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/01/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

-Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1 điều 41 Bộ luật hình sự; điểm c, đ khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì công văn Công an huyện Mường La đã được niêm phong dán kín. Mặt trước ghi vật chứng vụ Lò Văn C. Mua bán trái phép chất ma túy, bên trong đựng (vỏ phong bì cũ + giấy gói cũ). Mặt sau có 6 chữ ký và 6 dòng chữ họ tên các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 200.000đ có các số seri là: NT 13901489; VC 11334489;

Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Lò Thị S 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu đen, biển kiểm soát 26K4 – 9661.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/05/2017 giữa Công an huyện Mường La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lò Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La;
- Công an huyện Mường La;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Chi cục THADS huyện Mường La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Điêu Thị Kim Liên

